

Số:4823/UBND-KTTH

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 12 năm 2019

V/v tổ chức thực hiện dự toán  
ngân sách nhà nước năm 2020.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các Huyện, Thị xã, Thành phố;
- Các đoàn thể, các Hội trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 9, kỳ họp thứ 14 về việc phê chuẩn dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2020; phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 9, kỳ họp thứ 14 về việc kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 từ nguồn ngân sách tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành tỉnh, UBND các Huyện, Thị xã, Thành phố; các Đoàn thể, các Hội tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, cụ thể như sau:

## **A. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI VÀ PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN NSNN NĂM 2020**

### **I. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước**

1. Năm 2020 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020 theo quy định của Luật NSNN năm 2015, việc thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách thực hiện theo đúng Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương ổn định giai đoạn 2017-2020 và Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh.

2. Phân bổ chi đầu tư phát triển tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 - 2020 từ nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long; Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 31/5/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 - 2020 từ nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long; Nghị quyết số

211/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về điều chỉnh bổ sung điều 1 Nghị quyết số 54/NQ-HĐND.

3. Tiếp tục phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 179/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 về việc bãi bỏ điểm c, khoản 4 mục III phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 224/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh khoản 4, mục III phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND.

4. Tiếp tục thực hiện điều tiết 100% về ngân sách trung ương số thu từ xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng quản lý thị trường.

5. Tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong dự toán để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội. Sử dụng 10% nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác quy hoạch sử dụng đất, quản lý đất đai sớm hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định và 10% nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng nâng cấp các công trình giao thông, thủy lợi; 10% dự toán thu xổ số kiến thiết để chi sửa chữa, nâng cấp các công trình thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế (*bao gồm mua sắm mới, nâng cấp, bảo trì, sửa chữa trang thiết bị thiết yếu*) và các công trình công cộng, văn hóa, phúc lợi xã hội quan trọng khác.

## **II. Giao dự toán thu, chi NSNN**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN theo Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 14 về việc phê chuẩn dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2020; phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2020.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào dự toán thu, chi NSNN năm 2020 được giao thực hiện giao dự toán thu, chi NSNN năm 2020 trên địa bàn mình quản lý đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán đã được UBND tỉnh giao.

## **III. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước**

### **1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển**

a) Các cơ quan và địa phương phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải tuân thủ đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019, các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) Dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước bố trí cho các dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo thứ tự ưu tiên theo quy định, ưu tiên thanh toán nợ xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước (nếu có); bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đảm bảo thời gian theo quy định; tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chương trình, dự án quan trọng, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2020, vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, nếu còn nguồn mới xem xét bố trí cho dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục

đầu tư theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường.

c) Ngoài việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn và giao dự toán chi đầu tư phát triển như trên, cần chú ý một số nội dung sau:

- Việc phân bổ, giao vốn thực hiện dự án đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, khả năng vay và giới hạn mức vay được giao.

- Bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho các dự án ODA do địa phương quản lý theo quy định.

- Bố trí dự toán chi bồi thường giải phóng mặt bằng tương ứng số tiền nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên**

a) Các cơ quan, đơn vị và địa phương phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán được UBND tỉnh giao kể cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Kinh phí đánh giá quy hoạch tiếp tục được bố trí dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch. Đồng thời, các địa phương sử dụng nguồn vốn kinh phí thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế) được cân đối trong kế hoạch hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/9/2019 của Chính phủ.

Đồng thời, việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên phải phù hợp với tiến độ và lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, điều chỉnh giá, phí,...theo các quy định của Đảng và Nhà nước (Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố...).

Ngoài các nội dung nêu trên, các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện các nội dung sau:

- Chủ động bố trí kinh phí thực hiện: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của

Luật Hòa giải ở cơ sở và triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Chủ động bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về bình đẳng giới theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Các địa phương phân bổ, giao dự toán chi ngân sách năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, lĩnh vực khoa học và công nghệ không thấp hơn mức dự toán UBND tỉnh giao. Riêng đối với lĩnh vực môi trường UBND trình HĐND cùng cấp quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tập trung kinh phí xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, xử lý điểm nóng về môi trường.

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao năm 2020, UBND Huyện, Thị xã, Thành phố:

- Bố trí ngân sách cho công tác trợ giúp đối với người cao tuổi, người khuyết tật. Ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện các hoạt động, các chương trình, đề án về thực hiện quyền trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và cho công tác dân số theo Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 21/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Chủ động bố trí kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định; Các chính sách, chế độ được cơ quan có thẩm quyền ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2020, chủ động sử dụng nguồn kinh phí tăng thêm đã bố trí trong quản lý hành chính giai đoạn ổn định ngân sách năm 2017-2020 để giải quyết những chế độ chính sách do tỉnh ban hành thực hiện tại địa bàn cấp huyện, cấp xã (như: tổ tự quản hòa giải cơ sở; Ban tư vấn UBMTTQ cấp huyện; kinh phí đặc thù cơ quan đảng; cơ quan tổng hợp; các hội; Ban đoàn kết công giáo cấp huyện; tiền ăn lực lượng trực xã trọng điểm...); Chủ động bố trí trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo của ngân sách cấp mình để thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng đào tạo (như bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên chuẩn bị chương trình giáo dục phổ thông mới; bồi dưỡng nâng cao năng lực hiệu trưởng...) theo phân cấp quản lý. Căn cứ vào dự toán năm 2020 của UBND tỉnh, nếu các địa phương có nguồn cải cách tiền lương dự kiến hết năm 2020 còn dư (*sau khi đã dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 theo chế độ quy định*) thực hiện phân bổ, giao kinh phí chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội do cấp thẩm quyền ban hành từ nguồn này, nguồn bổ sung mục tiêu (nếu có). Kết thúc năm 2020, UBND Huyện, Thị xã, Thành phố có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội trong đó chi tiết kết quả chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2020, báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2020 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo.

- Bố trí giao dự toán chi đảm bảo hoạt động của các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ thu lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý

hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu theo quy định để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

- Bố trí nguồn ngân sách địa phương cùng với huy động các nguồn lực hợp pháp khác nhằm triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

- Bố trí kinh phí đảm bảo tổ chức đại hội Đảng các cấp ở địa phương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng theo Quy định số 3989-QĐ/VPTW ngày 16/8/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Bố trí nguồn ngân sách địa phương để chi trả chế độ đối với giáo viên mầm non được Bộ Nội vụ giao bổ sung biên chế theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 9028-CV/VPTW ngày 11/3/2019 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Bố trí dự phòng ngân sách các cấp chính quyền địa phương đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh và không thấp hơn mức dự phòng được UBND tỉnh giao năm 2020 để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật ngân sách nhà nước.

- Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức UBND tỉnh giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (*không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất*), sau khi dành nguồn tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho đầu tư và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

c) Các cấp ngân sách giao kế hoạch vốn đầu tư chi tiết cho từng dự án theo mã dự án đầu tư và ngành kinh tế (loại, khoản) theo phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; Đơn vị dự toán cấp I lập phương án phân bổ chi thường xuyên, chi CTMTQG, chi chương trình mục tiêu giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, chi tiết đến Loại, Khoản và mã dự án của CTMTQG, chương trình mục tiêu theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

d) Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ: việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

đ) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định: việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2020, phân loại mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí NSNN bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường*

xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi NSNN bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

#### **IV. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2020**

1. Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu tăng các nguồn thu theo quy định để dành nguồn điều chỉnh mức lương cơ sở lên mức 1,6 triệu đồng/tháng từ ngày 01/07/2020.

2. Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 của các địa phương gồm:

a) 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2019 thực hiện so với dự toán được UBND tỉnh giao (*không kể thu tiền sử dụng đất; không kể tăng thu các khoản sau: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích (nếu có); phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước*).

b) 50% tăng thu ngân sách địa phương (*không kể thu tiền sử dụng đất*) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 được UBND tỉnh giao;

c) 50% tăng thu ngân sách địa phương (*không kể thu tiền sử dụng đất*) dự toán năm 2019 so với dự toán năm 2018 được UBND tỉnh giao;

d) 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2020 so với dự toán năm 2019 được UBND tỉnh giao (*không kể thu tiền sử dụng đất; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích (nếu có); phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước*).

đ) 50% kinh phí ngân sách địa phương giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có).

e) Nguồn thực hiện CCTL năm 2019 chưa sử dụng hết chuyển sang.

g) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) dự toán năm 2017 đã được cấp có thẩm quyền giao;

h) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) tăng thêm năm 2020 so với năm 2017;

i) Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2020. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được để lại được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020.

3. Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ nhu cầu điều chỉnh tiền lương tăng thêm cho các địa phương ngân sách khó khăn sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định.

Sau khi cân đối nguồn để thực hiện cải cách tiền lương nêu tại khoản 2, mục IV Công văn này, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của mình (nếu có) để thực hiện các chính sách, chế độ an sinh xã hội do cơ quan cấp có thẩm quyền ban hành (giảm tương ứng phần ngân sách cấp trên phải hỗ trợ theo chế độ), ngân sách cấp trên chỉ bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới phần nhu cầu kinh phí còn thiếu theo quy định.

## **V. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis**

1. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách 2020 được UBND tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; Ủy ban nhân dân các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định và đảm bảo trước ngày 31/12/2019; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo hướng dẫn tại Công văn này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Sở Tài chính chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán ngân sách để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 được UBND tỉnh giao, đơn vị dự toán cấp I của cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện theo quy định. Cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách về tính chính xác, đúng cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ thu, chi với dự toán cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị dự toán cấp I và cơ quan tài chính có văn bản thông báo cho đơn vị dự toán cấp I biết để thực hiện. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (đối với đơn vị dự toán cấp I của cấp tỉnh) và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với đơn vị dự toán cấp I của cấp huyện) để xem xét, quyết định

trong thời gian 10 ngày làm việc theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Ngoài ra, trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế thực hiện một trong hai phương án như sau:

a) Sau khi Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời, trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện và chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

b) Cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

4. Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy trình thủ tục nhập dự toán vào hệ thống TABMIS.

## **B. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

### **I. Tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước**

1. Đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý thu NSNN thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật ngân sách nhà nước, đồng thời triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành;

b) Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2019 và định hướng đến năm 2021 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý



nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế để giảm nợ đọng ngành thuế quản lý và Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

3. Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế; giảm tỷ lệ nợ thuế; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử. Tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thuế, cải cách, hiện đại hóa ngành thuế. Đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyển giá,... bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước; Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2020; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước.

Thực hiện rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế; các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào NSNN.

Triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 2/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

4. Các địa phương không hạch toán các khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí vào ngân sách nhà nước. Khẩn trương thực hiện việc khoán chi phí hoạt động hoặc xác định khoản trích lại của các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu. Chỉ thực hiện nộp ngân sách đối với khoản phí, lệ phí còn lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 6084/BTC-NSNN ngày 25/5/2018.

5. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng dự toán đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà

nước năm 2015 trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất để làm cơ sở hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước.

## **II. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, trong đó cần lưu ý:

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với cơ quan tài chính chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án, công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm và các dự án thuộc CTMTQG đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2020 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

3. Đối với các huyện, thị xã, thành phố nếu có nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng với mức độ nghiêm trọng, nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán chủ động sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách cấp mình mà vẫn còn thiếu nguồn thì đề nghị cấp trên hỗ trợ.

4. Đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chống lãng phí, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm tài sản công chặt chẽ, đúng quy định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm;

Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2020, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo

xã hội theo chế độ. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

6. UBND các huyện chỉ đạo các ngành chức năng sử dụng số thu từ nguồn thu dịch vụ vệ sinh, phí chợ đối với các chợ do Nhà nước quản lý, giao cho Ban quản lý chợ thực hiện theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu hoặc chuyển giao cho doanh nghiệp quản lý kinh doanh chợ, các nguồn kinh phí hợp pháp khác, kinh phí sự nghiệp môi trường được UBND tỉnh giao hàng năm kết hợp số hỗ trợ năm 2020 (nếu có) để chi cho nhiệm vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác trên địa bàn. Riêng đối với thành phố Vĩnh Long và thị xã Bình Minh sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường đã được bố trí kết hợp kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, nguồn ngân sách địa phương (nguồn hỗ trợ đô thị, nguồn kiến thiết thị chính, nguồn sự nghiệp kinh tế khác và các nguồn thu khác như dịch vụ vệ sinh, phí cho thuê mặt bằng công viên, nguồn thu từ các chợ do nhà nước quản lý giao cho Ban quản lý chợ thực hiện theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu...) để đảm bảo kinh phí thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, xử lý hệ thống thoát nước thải đô thị, chăm sóc công viên cây xanh, điện chiếu sáng công cộng, duy tu, sửa chữa vỉa hè trên địa bàn tỉnh. Việc triển khai giao thầu hoặc chỉ định thầu thực hiện hợp đồng phải đảm bảo phù hợp với công việc thực hiện theo quy định.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh chủ động sử dụng dự toán được bố trí để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trường hợp có phát sinh nhiệm vụ mới, các cơ quan, đơn vị sắp xếp trong dự toán để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có nhu cầu điều chỉnh nội dung chi phải có văn bản gửi Sở Tài chính và chỉ được thực hiện khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài chính.

8. Đối với các Hội: Xây dựng và thực hiện theo kế hoạch được duyệt trong phạm vi dự toán được giao. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được giao, được hỗ trợ theo quy định.

9. Hỗ trợ kinh phí ngành dọc: Năm 2020, ngân sách tỉnh phải thực hiện nhiều khoản chi về chế độ, chính sách do địa phương ban hành, dự toán thu không đủ đảm bảo cân đối nhiệm vụ chi của địa phương. Do vậy, việc hỗ trợ cho các đơn vị ngành dọc sẽ gặp khó khăn trong việc cân đối nguồn kinh phí để thực hiện. UBND các cấp chỉ xem xét giải quyết hỗ trợ trong quá trình chấp hành ngân sách cho các đơn vị sử dụng kinh phí ngành dọc đối với các khoản đề nghị hỗ trợ thực sự bức xúc, thiết thực, ngoài dự toán đã được cấp trên giao cho đơn vị, theo khả năng cân đối của địa phương.

10. Đối với các khoản bổ sung có mục tiêu (kể cả trong dự toán và ngoài kế hoạch): UBND các cấp chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng đúng nội dung chi, kịp thời và có hiệu quả trong việc sử dụng nguồn kinh phí NSNN; định kỳ hàng tháng báo cáo cơ quan tài chính cấp trên đúng quy định. Đến cuối năm nếu chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết, UBND các cấp có trách nhiệm nộp trả ngân sách cấp trên trong thời gian chính lý quyết toán; thực hiện chi chuyển nguồn đảm bảo đúng quy định. Riêng đối với các địa phương được ngân sách cấp trên hỗ trợ kinh phí trồng cây xanh và xử lý thoát nước thải đô thị phải có sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các nhiệm vụ bức xúc gắn với đời sống nhân dân. Cụ thể ưu tiên xử lý thoát nước thải đô thị, phát triển cây xanh ở những nơi công cộng (đường phố, công viên...)

11. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017-2021. Đối với các địa phương, sử dụng phần kinh phí ngân sách nhà nước giảm chi do thực hiện các Nghị quyết này theo hướng:

a) 50% bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực hành chính và các lĩnh vực có đơn vị sự nghiệp;

b) 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng. Việc quyết định chi cho từng nội dung do các địa phương quyết định theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách nhà nước.

Kết thúc năm, chậm nhất trước ngày 31/3/2021, các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo Sở Tài chính kết quả thực hiện phân giảm chi ngân sách nhà nước chi tiết theo các **phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05 và 06 đính kèm Công văn này.**

12. Đối với số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương:

a) Mức rút số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

b) Mức rút số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (bao gồm cả bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán giao đầu năm): Được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

c) Giấy rút dự toán bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương theo mẫu số C2-11a/NS theo quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính.

Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính tình hình thực hiện kinh phí ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách theo **phụ lục số 07 đính kèm Công văn này.** Trường hợp địa phương không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định, Sở Tài chính sẽ tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho địa phương cho đến khi địa phương có báo cáo đầy đủ.

13. Các nội dung khác:

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Cục Thuế tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện đúng quy định của pháp luật và có hiệu quả việc giao đất, cho thuê đất (trả tiền thuê đất hàng năm và trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê).

- Kịp thời tham mưu cấp thẩm quyền điều hành ngân sách trong điều kiện hụt thu ngân sách theo quy định tại Điều 59 Luật NSNN năm 2015 (nếu có).

- Không giao dự án mới cho các chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên.

- Tích cực tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý số dư tạm ứng kéo dài nhiều năm của ngân sách cấp mình theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Việc mua sắm tài sản tập trung đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương khẩn trương thực hiện đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh, gửi Sở Tài chính trước ngày 30/01/2020 để tổng hợp tham mưu cấp thẩm quyền.

- Kết thúc năm ngân sách các cơ quan, đơn vị và địa phương khẩn trương gửi báo cáo và thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm theo Công văn số 1148/UBND-KTTH ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh.

#### **IV. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau**

Các cơ quan, đơn vị và địa phương rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau, chỉ chuyển nguồn theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

#### **V. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng**

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên theo quy định tại khoản 4 mục II, phần B của Công văn này, các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

#### **VI. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước**

1. UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

2. Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư, việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

6. Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ỳ không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ nội dung Công văn này và Thông tư của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo bằng văn bản gửi về UBND tỉnh để có ý kiến chỉ đạo thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, PCT phụ trách;
- CVP, PVP QT;
- Lưu: VT, 6.01.05.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**